KẾ HOẠCH THỜI GIAN CHO CÔNG TÁC ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG - HỆ CHÍNH QUY

Năm học 2019 - 2020

(Ban hành theo Quyết định số 463/QĐ-ĐHTB ngày 15 tháng 06 năm 2020 của Trường Đại học Tây Bắc)

K60

Nhóm	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**	**25**
1/500 (NH đợt 1)	20/8	26/8			21/9	23/9														03/1	06/1	17/1	18/1 - 9/2		
2/100 (NH đợt 2,3)		26/8			20/9	23/9														03/1	06/1	17/1	18/1 - 9/2		

Nhóm	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41
1/500 (NH đợt 1)																	01/6										14/8	17/8		04/9				
2/100 (NH đợt 2,3)																	01/6										14/8	17/8		04/9				

K59

Bậc học, khóa học	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**	**25**
K59 CĐSP	19/8															06/12	09/12		27/12	Kiến tập Sư phạm			18/1 - 9/2		
K59 ĐHSP	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐH QTKD	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐH Kế toán	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 QT DL&LH	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐH CNTT	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐH Chăn nuôi	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐH Nông học	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐH BVTV	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐH Lâm sinh	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐHQLTN Rừng	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K59 ĐHQLTN&MT	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		

Bậc học, khóa học	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41
K59 CĐSP																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K59 ĐHSP																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K59 ĐH QTKD																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K59 ĐH Kế toán																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K59 QT DL&LH																	01/6								27/7	07/8	10/8		28/8					
K59 ĐH CNTT																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K59 ĐH Chăn nuôi																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K59 ĐH Nông học																	01/6								31/7	03/8		21/8	TTNN I					
K59 ĐH BVTV																	01/6								31/7	03/8		21/8	TTNN I					
K59 ĐH Lâm sinh																	01/6								31/7	03/8		21/8	Thực tập nghề nghiệp 1				21/9	
K59 ĐHQLTN Rừng																	01/6								31/7	03/8		21/8	Thực tập nghề nghiệp 1					
K59 ĐHQLTN&MT																	01/6								31/7	03/8		21/8						

K58

Bậc học, khóa học	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**	**25**
K58 CĐSP	19/8														29/11	02/12		20/12	RLNV và TTSP (TT)				18/1 - 9/2		
K58 ĐHSP	19/8														29/11	02/12		20/12	23/12	Kiến tập SP			18/1 - 9/2		
K58 ĐH QTKD	19/8														29/11	02/12		20/12	23/12				18/1 - 9/2		
K58 ĐH Kế toán	19/8														29/11	02/12		20/12	23/12				18/1 - 9/2		
K58 ĐH CNTT	19/8														29/11	02/12		20/12	23/12	Thực tập máy tính			18/1 - 9/2		
K58 ĐH Chăn nuôi	19/8													22/11	25/11 - 6/12		09/12		27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K58 ĐH Nông học	19/8				20/9	23/9	-	11/10	14/10						29/11	02/12		20/12	23/12				18/1 - 9/2		
K58 ĐH BVTV	19/8								18/10	21/10	-	08/11	11/11		29/11	02/12		20/12	23/12				18/1 - 9/2		
K58 ĐH Lâm sinh	19/8														29/11	02/12		20/12	Thực tập nghề nghiệp 2				18/1 - 9/2		
K58 ĐH QLTN&MT	19/8														29/11	02/12		20/12	Thực tập nghề nghiệp				18/1 - 9/2		

Bậc học, khóa học	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41
K58 CĐSP														11/5	Thực tập sư phạm				19/6	22/6					31/7	03/8	14/8				11/9	TN	21/9	
K58 ĐHSP																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K58 ĐH QTKD																	01/6						13/7		31/7	03/8		21/8	24/8	Rèn nghề 4				
K58 ĐH Kế toán																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K58 ĐH CNTT																	01/6								31/7	03/8		21/8						
K58 ĐH Chăn nuôi																	01/6					10/7	13/7	24/7	31/7	03/8		21/8						
K58 ĐH Nông học																	01/6									03/8		21/8	TTNN II		11/9	14/9	TTCMCK	
K58 ĐH BVTV																	01/6									03/8		21/8	24/8	TTNNBVTV		18/9	21/9	TTCMCK
K58 ĐH Lâm sinh																	01/6								31/7	03/8	14/8	17/8	Thực tập chuyên môn cuối khóa					
K58 ĐH QLTN&MT																	01/6								31/7	03/8	14/8	17/8	Thực tập chuyên môn cuối khóa					

K57

Bậc học, khóa học	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**	**25**
K57 ĐHSP	19/8														29/11	02/12		20/12	RLNV và TTSP (TT)				18/1 - 9/2		
K57 ĐH QTKD	19/8														29/11	02/12		20/12	23/12				18/1 - 9/2		
K57 ĐH Kế toán	19/8														29/11	02/12		20/12	23/12				18/1 - 9/2		
K57 ĐH CNTT	19/8														29/11	02/12		20/12	23/12				18/1 - 9/2		
K57 ĐH Chăn nuôi	19/8															06/12	09/12		27/12	30/12	Thực tập chuyên môn cuối khóa				
K57 ĐH Nông học		Thực tập chuyên môn cuối khóa									01/11	04/11					13/12	16/12	27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K57 ĐH BVTV		Thực tập chuyên môn cuối khóa									01/11	04/11					13/12	16/12	27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K57 ĐH Lâm sinh		Thực tập chuyên môn cuối khóa									01/11	04/11					13/12	16/12	27/12	30/12			18/1 - 9/2		
K57 ĐH QLTN&MT		Thực tập chuyên môn cuối khóa									01/11	04/11					13/12	16/12	27/12	30/12			18/1 - 9/2		

Bậc học, khóa học	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39		
K57 ĐHSP														11/5	Thực tập sư phạm				26/6	29/6					31/7	03/8	14/8				11/9	TN	21/9	
K57 ĐH QTKD														11/5	Thực tập chuyên môn cuối khóa										31/7	07/8	14/8					TN		
K57 ĐH Kế toán														11/5	Thực tập chuyên môn cuối khóa								17/7	20/7		07/8	14/8					TN		
K57 ĐH CNTT																	01/6		15/6	Thực tập chuyên môn cuối khóa					31/7		10/8	21/8				TN		
K57 ĐH Chăn nuôi																	Thực tập chuyên môn cuối khóa										14/8					TN		
K57 ĐH Nông học																	01/6								31/7	03/8		21/8				TN		
K57 ĐH BVTV																	01/6								31/7	03/8		21/8				TN		
K57 ĐH Lâm sinh																	01/6								31/7	03/8		21/8				TN		
K57 ĐH QLTN&MT																	01/6								31/7	03/8		21/8				TN		

Ghi chú: Nhập học và học chính trị đầu khóa; Học GDQPAN; Học văn hóa; Thực tập, rèn nghề; Ôn và thi; Nghỉ Tết Nguyên Đán; Nghỉ do dịch bệnh COVID-19, có tổ chức đào tạo trực tuyến; Rèn nghề nông lâm tổng hợp

- Dự kiến bắt đầu năm học 2020-2021 vào ngày 24/8/2020